

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV23B6** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MD03018** Học kỳ: **02**
Tên MH/MĐ: **Cài đặt, vận hành và sử dụng các TBVP thông dụng**
Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2354802035169	Lý Gia	Bảo	29/07/2008				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
2	2354802035170	Hồ Phước	Bi	08/09/2008				8	7.0	9.0	8.0		8.0		8.0
3	2354802035171	Mã Thị Trúc	Em	08/12/2007				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
4	2354802035172	Nguyễn Thành	Hiếu	18/10/2008				9	8.0	8.0	9.0		8.5		8.5
5	2354802035173	Nguyễn Văn	Hiếu	28/04/2007				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
6	2354802035174	Phan Quốc	Huy	06/04/2008				10	8.0	9.0	9.0		9.0		8.9
7	2354802035175	Lê Thị	Huyền	28/06/2008				10	8.0	9.0	9.0		9.0		8.9
8	2354802035176	Huỳnh Nguyễn Hồ	Khải	05/01/2008				7	6.0	6.0	7.0		6.5		6.5
9	2354802035177	Lê Bảo	Khang	09/12/2008				9	8.0	8.0	9.0		8.0		8.2
10	2354802035178	Nguyễn Thanh	Lam	09/06/2008				8	7.0	7.0	7.0		6.5		6.8
11	2354802035179	Kha Phước	Lộc	24/03/2008				8	8.0	8.0	9.0		9.0		8.7
12	2354802035180	Đặng Hữu	Luân	14/06/2008				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
13	2354802035181	Phùng Cẩm	Ly	25/08/2008				6	7.0	6.0	7.0		6.0		6.2
14	2354802035182	Trần Hạo	Nam	28/05/2008				9	9.0	9.0	8.0		8.0		8.3
15	2354802035183	Nguyễn Trần Thanh	Ngân	26/10/2008				8	9.0	8.0	9.0		9.5		9.1
16	2354802035184	Mai Trí Hữu	Nhân	29/09/2008				8	8.0	9.0	9.0		7.5		7.9
17	2354802035185	Hồ Thị Bảo	Nhi	01/12/2008				8	8.0	8.0	9.0		0.0	0.0	3.3
18	2354802035186	Lê Thị Bảo	Nhi	30/06/2008				9	9.0	8.0	9.0		9.0		8.9
19	2354802035187	Lý Thị Huỳnh	Như	12/12/2008				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
20	2354802035189	Nguyễn Thị Thúy	Oanh	30/10/2008				8	8.0	8.0	9.0		8.0		8.1
21	2354802035190	Nguyễn Thúy	Oanh	15/09/2008				6	7.0	6.0	7.0		0.0	0.0	2.6
22	2354802035192	Nguyễn Thị Như	Phương	12/11/2008				6	7.0	6.0	8.0		6.0		6.3
23	2354802035193	Nguyễn Văn	Quyển	09/12/2006				10	9.0	9.0	9.0		9.5		9.4
24	2354802035196	Trần Vĩnh	Tài	13/10/2008				8	7.0	9.0	8.0		8.0		8.0
25	2354802035197	Nguyễn Quốc	Thái	15/04/2008				9	8.0	8.0	9.0		9.5		9.1
26	2354802035198	Trần Thị Bảo	Thy	10/11/2008				8	9.0	8.0	9.0		9.5		9.1
27	2354802035199	Huỳnh Nguyệt	Trân	08/11/2007				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
28	2354802035200	Trần Thị Phương	Trinh	22/03/2008				6	6.0	7.0	7.0		8.0		7.4

Châu Đốc, ngày 15 tháng 7 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Lý Thành Luân